TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ QUY NHƠN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 193/2019/DS-ST
Ngày: 20- 11 -2019
V/v "Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN,TỈNH BÌNH ĐỊNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Cao Thị Phương Thảo

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Bà Trần Thị Bích Hợp
2. Ông Phạm Ngọc Đông

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Nguyễn Huỳnh Thế Nữ Diệu Hiền - Thư ký Tòa án

- *Đại diện VKS nhân dân TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên toà:*
Ông Nguyễn Đức Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 173/2019/TLST-DS ngày 21 tháng 8 năm 2019 về "Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 135/2019/QĐXX-ST ngày 08 tháng 10 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 119/2019/QĐST-DS ngày 29/10/2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Hồng K, sinh 1998
Cư trú tại: 279 Nguyễn Thị Minh K,TP.Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

2. Bị đơn: Chị Đỗ Thị Khánh L
Cư trú tại: 263/18/10 Hoàng Văn T, TP. Quy Nhơn, Bình Định.

- Anh K có mặt tại phiên tòa; chị L đã được tòa triệu tập hợp lệ lần thứ hai vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 19/8/2019 và các lời khai tiếp theo nguyên đơn, anh Nguyễn Hồng K trình bày:

Anh với chị Đỗ Thị Khánh L là chỗ quen biết nhau. Vào tháng 06/2019, do chị L có nhu cầu tiêu dùng nên có đặt vấn đề vay của anh 50.000.000đ. Hai bên đã xác lập

Hợp đồng vay tài sản vào ngày 17/6/2019 tại Văn phòng công chứng Trần Minh T. Theo đó, tài sản vay 50.000.000đ, thời hạn vay: tính từ ngày được Hợp đồng vay được công chứng đến hết ngày 12/7/2019, lãi suất vay theo thỏa thuận. Khoảng 10 ngày sau chị L có đưa trả anh 2 triệu đồng tiền lãi. Đến quá hạn theo nội dung thỏa thuận tại Hợp đồng trên chị L thực hiện nghĩa vụ thanh toán. Nay anh tính trừ 2 triệu đồng chị L trả vào số nợ gốc và yêu cầu chị L trả 48.000.000đ tiền gốc còn lại, không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn chị Đỗ Thị Khánh L

Tòa đã thực hiện việc cấp, tống đạt, thông báo, niêm yết theo qui định pháp luật yêu cầu các đương sự đến Tòa làm việc nhưng chị L không khai báo, không chấp hành nghĩa vụ với tư cách bị đơn theo quy định của tố tụng Dân sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Anh Nguyễn Hồng K vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và các ý kiến trình bày về căn cứ khởi kiện yêu cầu chị Đỗ Thị Khánh L trả số tiền nợ gốc 48.000.000đ và không yêu cầu tính lãi.

+ Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn phát biểu việc tuân thủ pháp luật về tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:

- Thẩm phán đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm xét xử sơ thẩm. Tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán và Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng Dân sự.

- Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự: nguyên đơn chấp hành đúng các quyền và nghĩa vụ theo qui định tại các điều 70,71 của Bộ luật tố tụng Dân sự; Riêng bị đơn chị Đỗ Thị Khánh L chưa chấp hành các quyền và nghĩa vụ theo qui định tại các điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

+ Về quan điểm giải quyết vụ án đề nghị:

- Buộc chị Đỗ Thị Khánh L có nghĩa vụ thanh toán cho anh Nguyễn Hồng K 48.000.000đ.

- Công nhận tự nguyện của anh Nguyễn Hồng K không yêu cầu chị Đỗ Thị Khánh L trả lãi .

-Về án phí Dân sự sơ thẩm: đương sự phải chịu theo quy định pháp luật .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bị đơn chị Đỗ Thị Khánh L là bị đơn trong vụ án được Tòa triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Theo qui định tại điểm b, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị L.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Hồng K đòi chị Đỗ Thị Khánh L trả số tiền gốc 48.000.000đ theo Hợp đồng vay tài sản xác lập vào ngày 17/6/2019 tại Văn phòng công chứng Trần Minh T thấy: việc chị L còn nợ anh K số tiền gốc 48.000.000đ sau khi anh K tự nguyện trừ 2.000.000đồng chị L trả lãi vào số nợ gốc 50.000.000 đ theo Hợp đồng trên là đúng. Xét thấy giao dịch vay tiền giữa hai bên ghi kỳ hạn trả nợ ngày 12/7/2019. Cho đến nay, thời hạn thanh toán đã quá hạn nhưng chị L không trả là vi phạm qui định khoản 1 Điều 466 Bộ luật Dân sự. Do đó, yêu cầu khởi kiện của anh K đòi chị L trả 48.000.000đ tiền gốc còn lại là có căn cứ chấp nhận.

Anh K không yêu cầu chị L trả lãi vay. Xét sự tự nguyện này của anh K phù hợp quy định pháp luật nên tòa công nhận.

[3] Về án phí Dân sự sơ thẩm: Theo qui định tại các điều 18, 24, 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí tòa án số 10/PL- UBTVQH ngày 27/02/2009 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: chị Đỗ Thị Khánh L phải chịu. Hoàn trả lại cho anh Nguyễn Hồng K tiền tạm ứng án phí Dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự.

Căn cứ điều 26 Pháp lệnh án phí, lệ phí tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 301/12/2006 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1- Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Hồng K.

2- Buộc chị Đỗ Thị Khánh L có nghĩa vụ trả cho anh Nguyễn Hồng K số tiền 48.000.000đ (Bốn mươi tám triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3- Công nhận tự nguyện của anh Nguyễn Hồng K không yêu cầu chị Đỗ Thị Khánh L trả lãi.

4- Về án phí Dân sự sơ thẩm:

- Chị Đỗ Thị Khánh Ly phải chịu 2.400.000đ (*Hai triệu bốn trăm nghìn đồng*).

- Hoàn trả cho anh Nguyễn Hồng K 1.250.000đ (*Một triệu hai trăm năm chục nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí Dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0001858 ngày 21 tháng 8 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự TP.Quy Nhơn.

Báo cho các bên đương sự biết thời hạn kháng cáo đối với bản án của Tòa án cấp sơ thẩm là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đối với các đương sự không có mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

<u>*Nơi nhận*</u>:
- *VKSND TP Quy Nhơn*
- *Đương sự*
- *Lưu hồ sơ*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Cao Thị Phương Thảo